

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 151/2023/HS-ST
Ngày: 19 – 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Châu.

Ông Nguyễn Phước .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 152/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Phi L, sinh ngày 15/8/2000 tại Sóc Trăng. Đăng ký thường trú: đường tỉnh lộ 934 ấp T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn P và bà Trần Thị L1; vợ, con: không; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/8/2023 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1956. Địa chỉ: ấp T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26 tháng 8 năm 2023, Nguyễn Văn Phi L đang ở nhà tại ấp T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên L điều khiển xe mô tô biển số 62N1-071.44 đến thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để mua

ma túy về sử dụng. Khi đến thành phố S, L điều khiển xe mô tô đến nhà Trần Ngọc V, số A, L, khóm A, phường G, thành phố S mua 200.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, L điều khiển xe mô tô về nhà để sử dụng; khi đến khu vực trước nhà số H, đường Đ, khóm C, phường F, thành phố S thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố S phối hợp với Công an phường G, thành phố S kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Qua kiểm tra, lực lượng chức năng phát hiện trong lai ông quần của L có một bọc nylon, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Vì nghi vấn chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ được trên người L là ma túy nên lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi cơ quan chuyên môn giám định. Tại cơ quan điều tra, L thừa nhận chất tinh thể rắn mà lực lượng chức năng thu giữ khi bắt quả tang L là ma túy L mua về để sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 147/KLMT-KTHS ngày 02 tháng 9 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1345 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (một) gói niêm phong vụ số 147/2023 ngày 02/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S, có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T; 01 (một) xe mô tô biển số 62N1-071.44, màu xanh, số khung RRKWCHOUMAXP46451, số máy VTTJL1P52FMHNO46451, đã qua sử dụng.

Đối với Trần Ngọc V là người bán ma túy cho bị cáo L, hiện đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S khởi tố vụ án, khởi tố bị can về Tội mua bán trái phép chất ma túy” ở một vụ án khác.

Tại bản cáo trạng số 152/CT-VKS-TPST ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Phi L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa:

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng* giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Phi L và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Phi L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số 147/2023 ngày 02/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S, có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T;

Giao trả cho ông Nguyễn Văn P: 01 (một) xe mô tô biển số 62N1-071.44, màu xanh, số khung RRRWCHOUMAXP46451, số máy VTTJL1P52FMHNO46451, đã qua sử dụng.

Và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Văn Phi L: thừa nhận nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn P được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Phi L thừa nhận nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo. Cụ thể: do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên bị cáo đã mua ma túy vào ngày 26/8/2023 tại đường L, khóm A, phường G, thành phố S với số tiền 180.000 đồng, bị cáo có ký tên vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong ma túy vào ngày 26/8/2023; bị cáo đã được thông báo kết luận giám định hàm lượng ma túy, bị cáo thống nhất; bị cáo đã biết sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, thể hiện là người bình thường không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 26 tháng 8 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn Phi L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1345 gam, loại Methamphetamine, tại khu vực trước nhà số H, đường Đ, khóm C, phường F, thành phố S, nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Phi L về tội danh và khung

hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có trình độ học vấn thấp; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là xử phạt hình phạt tù với một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng là ma túy là vật cấm lưu hành không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) gói niêm phong vụ số 147/2023 ngày 02/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S, có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S;

Đối với: 01 (một) xe mô tô biển số 62N1-071.44, màu xanh, số khung RRKWCHOUMAXP46451, số máy VTTJL1P52FMHNO46451, đã qua sử dụng là của ông Nguyễn Văn P nên cần giao trả cho ông P theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Phi L, phạm Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2/. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Phi L 1 (một) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 26/8/2023.

3/. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số 147/2023 ngày 02/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S, có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T;

Giao trả cho ông Nguyễn Văn P: 01 (một) xe mô tô biển số 62N1-071.44, màu xanh, số khung RRKWCHOUMAXP46451, số máy VTTJL1P52FMHNO46451, đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4/. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Văn Phi L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trúc Phương